

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1248/2000/TT-TCĐC

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2000

THÔNG TƯ

**CỦA TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH SỐ 1248/2000/TT-TCĐC NGÀY 21 THÁNG 8 NĂM 2000
SỬA ĐỔI BỔ SUNG ĐIỂM 6 MỤC I CỦA THÔNG TƯ SỐ 1417/1999/TT-TCĐC NGÀY 18
THÁNG 9 NĂM 1999 CỦA TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH HƯỚNG DẪN THI HÀNH NGHỊ
ĐỊNH SỐ 17/1999/NĐ-CP NGÀY 29 THÁNG 3 NĂM 1999 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ THỦ TỤC
CHUYỂN ĐỔI, CHUYỂN NHƯỢNG, CHO THUÊ, CHO THUÊ LẠI, THỪA KẾ QUYỀN SỬ
DỤNG ĐẤT VÀ THỂ CHẤP, GÓP VỐN BẰNG GIÁ TRỊ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 14 tháng 7 năm 1993 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 17/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 1999 của Chính phủ về thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế quyền sử dụng đất và thể chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 04/2000/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2000 của Chính phủ về thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 34/CP ngày 23 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Tổng cục Địa chính;

Tổng cục Địa chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung điểm 6 Mục I của Thông tư số 1417/1999/TT-TCĐC ngày 18 tháng 9 năm 1999 của Tổng cục Địa chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 17/1999/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 1999 của Chính phủ về thủ tục chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại thừa kế quyền sử dụng đất và thể chấp, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm 6 Mục I:

Sửa đổi, bổ sung nội dung hướng dẫn tại điểm 6 Mục I của Thông tư số 1417/1999/TT-TCĐC về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất như sau:

"6. Việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khi người sử dụng đất thực hiện các quyền

Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục để người sử dụng đất thực hiện các quyền theo quy định tại Nghị định số 17/1999/NĐ-CP thì đồng thời trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc chứng nhận biến động đất đai trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện như sau:

a. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đất là:

- Tổ chức sử dụng đất;

- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng các loại đất tại nội thành phố, nội thị xã và đất ở, đất chuyên dùng tại thị trấn.

b. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các chủ sử dụng đất là:

- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối tại nông thôn và tại thị trấn;
- Hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất ở, đất chuyên dùng tại nông thôn"

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì phản ánh kịp thời về Tổng cục Địa chính để giải quyết.

Bùi Xuân Sơn

(Đã ký)